

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101 /UBND-NNTN

Kon Tum, ngày 12 tháng 01 năm 2021

V/v chỉ tiêu trồng rừng giai đoạn  
2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài chính;
- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng.
- Các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp.

*Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Đại hội Đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021;*

*Căn cứ Kết luận số 02-KL/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 64/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phương hướng, nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2021;*

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 18/SNN-KH ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc tham mưu Kế hoạch triển khai thực hiện chỉ tiêu phát triển rừng giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất chỉ tiêu trồng rừng giai đoạn 2021-2025 của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh như đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản nêu trên (Có biểu chi tiết kèm theo).

Về kinh phí thực hiện: Từ nguồn thu tiền trồng rừng thay thế từ các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; nguồn thu dịch vụ môi trường rừng phần nguồn thu của các đơn vị chủ rừng là tổ chức Nhà nước theo quy định; Ngân sách Nhà nước Trung ương hỗ trợ cho tỉnh thông qua Chương trình, dự án thuộc

lĩnh vực lâm nghiệp và Nguồn ngân sách địa phương (*bao gồm kinh phí sự nghiệp; kinh phí đầu tư phát triển*) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Trước mắt, sử dụng nguồn kinh phí trồng rừng thay thế và nguồn dự phòng năm 2012 trích trong năm 2013 và nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2011, 2012 còn tồn giao cho các đơn vị chủ rừng là tổ chức trong năm 2021 để hỗ trợ trồng rừng sản xuất cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư.

## 2. Tổ chức thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng Chương trình hành động toàn khóa (*giai đoạn 2021 - 2025*) và từng năm thực hiện các chỉ tiêu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh (*trong đó bao gồm chỉ tiêu trồng rừng*), trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tập trung tổ chức thực hiện đảm bảo các mục tiêu đề ra; trong đó yêu cầu phải cụ thể chỉ tiêu của từng đơn vị, địa phương, trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện; hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 01 năm 2021.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị chủ rừng căn cứ chỉ tiêu trồng rừng đã được phân bổ tại phụ lục kèm theo văn bản này để chuẩn bị cây giống, diện tích, vị trí và nhân lực để trồng rừng đảm bảo mục tiêu năm 2021 trồng mới đạt 3.000 ha; trường hợp có khó khăn vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm cơ quan đầu mối hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị chủ rừng thực hiện nhiệm vụ trồng rừng nêu trên; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

Báo đề các đơn vị, địa phương biết, thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PVP<sub>KSX</sub>;
- Lưu: VT, NNTN.NTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Tháp**